VĂN PHÒNG TRUNG TÂM - PATHWAY SCHOOL
Số 280-A18 Lương Định Của, P. An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
1900 6462 www.pathway.edu.vn /HethongtruongPathwayTueDuc

BÁO BÀI KHỐI 2 - THÁNG 8 & 9

KỶ LUẬT

18/08/2025 - 26/09/2025

MÔN HỌC	TUẦN		KIẾN THỨC
TIẾNG VIỆT - VĂN	1	18/8 - 22/8	Tập đọc: Bé Mai đã lớn Viết chữ hoa A – Anh em thuận hòa. Luyện từ và câu: Từ và câu Tập đọc: Thời gian biểu Nghe - viết: Bé Mai đã lớn. Bảng chữ cái. Phân biệt c/k Mở rộng vốn từ: Trẻ em Nói và đáp lời bày tỏ sự ngạc nhiên, khen ngợi Kể chuyện: Đọc một truyện về trẻ em Ôn tập văn lớp 1 - Đồng cảm với cậu bé bán vé số Nói, viết lời tự giới thiệu
	2	25/8 - 5/9	Tập đọc: Ngày hôm qua đâu rồi? Viết chữ hoa A, Ă Từ chỉ sự vật. Câu kiểu Ai là gì? Tập đọc: Út Tin Nhìn viết Ngày hôm qua đâu rồi? Bảng chữ cái. Phân biệt g/gh Mở rộng vốn từ: Trẻ em (tiếp theo) Luyện từ và câu: Nghe kể Thử tài Nói và nghe/Kể chuyện: Đọc một bài đọc về trẻ em Làm công việc Tưởng tượng Viết thời gian biểu
	3	08/9 - 12/9	Tập đọc: Tóc xoăn và tóc thẳng Viết chữ hoa B Từ chỉ hoạt động. Câu kiểu Ai làm gì? Tập đọc: Làm việc thật là vui Nghe viết làm việc thật là vui. Bảng chữ cái. Phân biệt s/x; en/eng Mở rộng vốn từ: Bạn bè Nói và đáp lời chúc mừng, lời khen ngợi Đọc một bài thơ về trẻ em Luyện tập tưởng tượng Nói, viết lời cảm ơn

	4	15/9 - 19/9	Tập đọc: Những cái tên Viết chữ hoa C - Có chí thì nên. Viết hoa tên người Tập đọc: Cô gió Nghe viết Ai dậy sớm. Phân biệt ai/ay Mở rộng vốn từ: Bạn bè (tiếp theo) Nghe - kể Chuyện ở phố Cây Xanh Đọc một bài văn về trẻ em Tưởng tượng lạc vào thế giới hoa quả Đặt tên cho bức tranh. Nói về bức tranh
	5	22/9 - 26/9	Tập đọc: Bọ Rùa tìm mẹ Viết chữ hoa D – Đi chào về hỏi. Từ chỉ đặc điểm. Câu kiểu Ai thế nào? Tập đọc: Cánh đồng của bố Nghe viết Bọ Rùa tìm mẹ. Phân biệt ng/ngh; l/n; dấu hỏi/dấu ngã Luyện từ và câu: Từ láy Mở rộng vốn từ: Gia đình Nói và đáp lời chia tay, lời từ chối Luyện tập tưởng tượng: Chuyện ở phố cây xanh Viết tin nhắn
TOÁN	1	18/8 - 22/8	Ôn tập các số đến 100 (tiết 1) Ôn tập các số đến 100 (tiết 2) Ước lượng Số hạng - Tổng (tiết 1) Số hạng - Tổng (tiết 2)
	2	25/8 - 5/9	Số bị trừ - Số trừ - Hiệu (T1) Số bị trừ - Số trừ - Hiệu (T2) Nhiều hơn hay ít hơn bao nhiêu (T1) Nhiều hơn hay ít hơn bao nhiêu (T2) Em làm được những gì? (T1)
	3	08/9 - 12/9	Em làm được những gì? (T2) Điểm - Đoạn thẳng (T1) Điểm - Đoạn thẳng (T2) Tia số - Số liền trước, số liền sau (T1) Tia số - Số liền trước, số liền sau (T2)
	4	15/9 - 19/9	Đề-xi-mét (T1) Đề-xi-mét (T2) Em làm được những gì? (T1) Em làm được những gì? (T2) Thực hành trải nghiệm: Tìm hiểu chiều cao của cây ở trường em
	5	22/9 - 26/9	Phép cộng có tổng bằng 10 9 cộng với một số 8 cộng với một số 7 cộng với một số, 6 cộng với một số (T1) 7 cộng với một số, 6 cộng với một số (T2)

ĐẠO ĐỨC	1	18/8 - 22/8	Quý trọng thời gian
	2	25/8 - 5/9	Nhận lỗi và sửa lỗi
	3	08/9 - 12/9	Bảo quản đồ dùng cá nhân
	4	15/9 - 19/9	Bảo quản đồ dùng gia đình
	5	22/9 - 26/9	Kính trọng thầy cô giáo
TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI	1	18/8 - 22/8	Các thế hệ trong gia đình
	2	25/8 - 5/9	Nghề nghiệp của người thân trong gia đình
	3	08/9 - 12/9	Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà
	4	15/9 - 19/9	Giữ vệ sinh nhà ở
	5	22/9 - 26/9	Ôn tập chủ đề Gia đình
TIẾNG ANH (ESL)	1	18/8 - 22/8	1.BEEHIVE 2: Unit Starters - Review The alphabet (A-Z) - Numbers: 11 - 100 - Functional language: How do you spell (Emma)? E-M-M-A Unit Starters - Review The alphabet (A-Z) - Review numbers: 11 - 100 - Review functional language: How do you spell (Emma)? E-M-M-A Unit 1. Time for school - Grammar: + Have you got a (folder)? -> Yes, I have./ No, I haven't. + Has he/ she got a (pencil case)? -> Yes, he/ she has./ No, he/she hasn't. - Practice: Exercises 1,2 (WB page 6)

	2	25/8 - 5/9	*NATIONAL DAY *OPENING CEREMONY OF THE NEW ACADEMIC YEAR 1.BEEHIVE 2: Unit 1. Time for school - Review Vocabulary: pencil case, lunch box, water bottle, folder, glue stick, dictionary, scissors, pencil sharpener - Review grammar: + Have you got a (folder)? -> Yes, I have./ No, I haven't. + Has he/ she got a (pencil case)? -> Yes, he/ she has./ No, he/she hasn't. - Practice: Exercises 3,4 (WB pages 5,7) Unit 1. Time for school - Topic: Sports equipment - Review vocabulary: tracksuit, trainers, sports bag, football, boots, shorts, football shirt - Review grammar: We've got our football boots. They've got their football shirts. - Practice: Exercises 1-4 (Workbook pages 8-9) Unit 1. Time for school - Story: The big game - Discussion: How does Lucy feel after the game? How do you feel when you win/ don't win?
	3	08/9 - 12/9	*Online Practice 1. BEEHIVE 2: Unit 1. Time for school - Story: The big picture - Practice: Exercises 1 - 5 (Workbook pages 10-11) Unit 1. Time for school - Review vocabulary & grammar in Unit 1 - Practice: + Exercises 1-2 (Student's book page 17) + Exercises 1-4 (Workbook pages 14 - 15)

	4	15/9 - 19/9	1.BEEHIVE 2: Unit 2. Meal time - Grammar: + I have cereal for breakfast. + Do you have eggs for breakfast? No, I don't. + Do you have yoghurt for breakfast? Yes, I do. - Practice: Exercises 1,2 (WB page 18) Unit 3. Pp - Letter: P/p. Sound of letter P /p/ - Topic: Things in a room - Vocabulary: lamp, cup, table, sofa, picture, clock - Structure: There is a cup./ There is a lamp. Unit 2. Meal time - Review Vocabulary: cereal, chips, rice, chicken, meatballs, biscuits, yoghurt, sandwiches - Review grammar: + I have cereal for breakfast. + Do you have eggs for breakfast? No, I don't. + Do you have yoghurt for breakfast? Yes, I do. - Practice: Exercises 3,4 (WB pages 17, 19)
	5	22/9 - 26/9	1.BEEHIVE 2: Unit 2. Meal time - Topic: Vegetables - Review vocabulary: potatoes, peas, carrots, pepper, cucumbers, beans - Review grammar: + Do you like (carrots)? -> Yes, I do./ No, I don't. + Does he/ she like (beans) -> Yes, he/she does./ No, he/she doesn't. - Practice: Exercises 1-4 (Workbook pages 20-21) Unit 2. Meal time - Story: The wolf's breakfast - Discussion: How do the rabbit and the donkey help each other? How can you help people? 1st FIELD TRIP
GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI (HARMONY)	1	18/8 - 22/8	Giới thiệu chương 1: Trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình
	2	25/8 - 5/9	Tìm hiểu về cảm xúc
	3	08/9 - 12/9	Điều gì khiến chúng ta có cảm xúc đó
	4	15/9 - 19/9	Suy nghĩ - Cảm xúc - Hành động
	5	22/9 - 26/9	Cảm xúc mạnh và cảm xúc nhẹ
TIN HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	1	18/8 - 22/8	Sinh hoạt đầu năm
	2	25/8 - 5/9	Nhận biết các loại máy tính và bộ phận cơ bản
	3	08/9 - 12/9	Phân biệt thiết bị đầu vào - đầu ra
	4	15/9 - 19/9	Tập rê chuột, nháy chuột, nháy đúp - điều khiển biểu tượng

	5	22/9 - 26/9	Nhận biết và mở các biểu tượng phần mềm
RÈN LUYỆN QUÂN ĐỘI	1	18/8 - 22/8	Nội quy, nguyên tắc môn học Chia sẻ - gắn kết - Nội quy lớp học - Chánh kiến bộ môn - Hình thức kỉ luật - Tư thế chào
	2	25/8 - 5/9	Rèn luyện đội hình đội ngũ - Tư thế nghỉ nghiêm - Tập hợp hàng dọc, dóng hàng - Điểm số báo cáo - Tư thế ngồi xuống - ngồi tha lỏng, đứng theo hiệu lệnh - Bài tập vận động: chạy tiếp sức
	3	08/9 - 12/9	Rèn luyện đội hình đội ngũ - Tập hợp hàng dọc, dóng hàng - Điểm số báo cáo - Quay trái phải - Bài tập vận động: bật đổi chân lốp xe
	4	15/9 - 19/9	Rèn luyện đội hình đội ngũ - Tập hợp hàng dọc, dóng hàng - Điểm số báo cáo - Quay trái, phải, đằng sau - Bài tập vận động: bật cao tút gối qua chướng ngại vật
	5	22/9 - 26/9	Huấn luyện sasuke Có sasuke - Đu tay thanh trượt - Đi lốp xe treo đứng Không có sasuke - Chạy nhanh tại chỗ, di chuyển lốp xe, nhảy đúng nhảy nhanh
BƠI LẶN	1	18/8 - 22/8	Làm quen và kết nối
	2	25/8 - 5/9	Thích nghi môi trường nước
	3	08/9 - 12/9	Kỹ thuật thở nước, nín thở
	4	15/9 - 19/9	Kỹ thuật nổi trong nước
	5	22/9 - 26/9	Kỹ thuật lướt nước
SINH TỒN	1	18/8 - 22/8	Tìm hiểu sinh tồn là gì?
	2	25/8 - 5/9	Tìm hiểu về tự chăm sóc và phục vụ bản thân
	3	08/9 - 12/9	Vệ sinh cá nhân
	4	15/9 - 19/9	Trang phục đồ dùng của em
	5	22/9 - 26/9	Sống ngăn nắp
VÕ THUẬT	1	18/8 - 22/8	Lập pháp và giới thiệu bộ môn Võ Thuật Cổ Truyền - Nội quy lớp võ - Tổng quan VCT Việt Nam và Tuệ Đức

	2	25/8 - 5/9	Bộ Cước - Trực cước - Bạt cước - Đảo cước
	3	08/9 - 12/9	Ôn tập bộ cước
	4	15/9 - 19/9	Bộ chưởng 1 - Thôi chưởng - Đảo chưởng - Đăng chưởng Bài tập vận động
	5	22/9 - 26/9	Bộ chưởng 2 - Bạt chưởng - Giáng chưởng - Hạ chưởng Bài tập vận động
ÂM NHẠC	1	18/8 - 22/8	Ôn hát: Quốc ca Học hát: Ngày mùa vui
	2	25/8 - 5/9	Ôn hát: Ngày mùa vui Nhạc lý: 6 nốt nhạc (Đô, Rê, Mi, Fa, Sol, La) Lý thuyết âm nhạc: - 5 nốt nhạc: Đồ Rê Mi Sol La - Hình nốt đen, trắng, tròn
	3	08/9 - 12/9	Học hát: Múa vui
	4	15/9 - 19/9	Ôn hát: Múa vui Đọc nhạc số 1: Con chim ri
	5	22/9 - 26/9	Giới thiệu nhạc cụ Kèn phím Melodion Thực hành bài đọc nhạc số 1: Con chim ri trên Kèn phím
MỸ THUẬT	1	18/8 - 22/8	Bầu trời và biển
	2	25/8 - 5/9	Những con vật dưới đại dương
	3	08/9 - 12/9	Vẽ tranh Đại dương trong mắt em
	4	15/9 - 19/9	Nặn đất sét: Đại dương trong mắt em
	5	22/9 - 26/9	Tìm hiểu họa sĩ Bùi Xuân Phái (T1, 2)